Ký bởi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa
Thời gian ký: 22.09.2020 08:39:26 +07:00

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Số: 3091 /SNN-CCTS

V/v lấy ý kiến góp ý đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 22 tháng 09 năm 2020

Kính gửi:
- Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban ngành;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố có biển;
- Hội nghề cá tỉnh Khánh Hòa;
- Các nghiệp đoàn nghề cá, chủ tàu.

Thực hiện công văn số 9563/UBND-KT ngày 14/9/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa "V/v dự thảo Tờ trình và Nghị quyết về chính sách hỗ trợ lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa".

Nhằm đảm bảo công tác quản lý tàu cá theo đúng quy định của pháp Luật, thực hiện tốt công tác cứu nạn, cứu hộ khi tàu thuyền bị tai nạn sự cố khi hoạt động trên biển, đáp ứng yêu cầu của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU góp phần tháo gỡ cảnh báo "Thẻ vàng đối với sản phẩm thủy sản xuất khẩu của Việt Nam", đồng thời giảm bớt khó khăn cho các chủ tàu cá, động viên tinh thần ngư dân vươn khơi bám biển, bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ Quốc. Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng Chính sách hỗ trợ lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực HĐND ban hành. Hồ sơ đề nghị gồm có:

1. Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị Quyết;

2. Báo cáo Đánh giá thực trạng ban hành và thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển khai thác hải sản xa bờ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

3. Báo cáo đánh giá tác động của chính sách;

4. Đề cương dự thảo Nghị Quyết.

Để đảm bảo đúng quy định của pháp luật, căn cứ theo Điều 113 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 về việc lấy ý kiến góp ý đề nghị xây dựng chính sách, Nghị quyết. Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện như sau:

1. Quý cơ quan, đơn vị tham gia góp ý bằng văn bản đối với chính sách và hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết trên.

2. Sở Thông tin truyền thông hỗ trợ đăng tải hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị Quyết trên Cổng thông tin Điện tử tỉnh Khánh Hòa trong thời gian 30 ngày theo quy định để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển tổ chức lấy ý kiến ngư dân (bằng hình thức thích hợp với đặc thù của địa phương) đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết và tổng hợp cùng với ý kiến của quý UBND, gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Chi cục Thủy sản) để Sở hoàn chỉnh hồ sơ và tổng hợp.

Để kịp thời tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét chấp thuận. Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị Quý đơn vị, tổ chức, cá nhân quan tâm nghiên cứu góp ý đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị Quyết trên.

Văn bản góp ý gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Chi cục Thủy sản – địa chỉ 1242 đường 2/4, P. Vạn Thắng, Thành phố Nha Trang, SĐT: 02583.810.047, file điện tử gửi về email: ccts@khanhhoa.gov.vn) trước ngày **30/9/2020** để kịp thời tổng hợp trình UBND tỉnh./.

Nơi nhận: (VBĐT)
- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Chi cục Thủy sản (th/h);
- Lưu VT, NVTH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH KHÁNH HÒA

Võ Nam Thắng

UBND TỈNH KHÁNH HÒA **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: /BC-SNN	*Khánh Hòa, ngày tháng năm 2020*

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Đánh giá tác động của chính sách hỗ trợ lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật,

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng báo cáo đánh giá tác động của chính sách hỗ trợ lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như sau:

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Khánh Hòa là tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ với diện tích tự nhiên 5.197 km^2 (bao gồm cả các đảo, quần đảo). Có vùng biển rộng, bờ biển dài 385km, với khoảng 200 hòn đảo lớn nhỏ ven bờ và các đảo san hô trong quần đảo Trường Sa. Ven bờ biển có nhiều cửa sông, eo vịnh, đầm, vùng bãi triều rất thuận lợi cho phát triển thủy sản. Đặc biệt là nơi tập trung các trường Đại học, Viện nghiên cứu thủy sản tạo môi trường, khả năng ứng dụng và tiếp cận tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất thủy sản.

Thủy sản là một trong những ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh với kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng bình quân là 11.34%/năm (giai đoạn 2016 – 2019). Năm 2019, kim ngạch xuất khẩu thủy sản đạt 614.5 triệu USD chiếm gần 60% kim ngạch xuất khẩu của toàn ngành nông nghiệp.

Toàn tỉnh hiện có 768 chiếc tàu cá đăng ký hoạt động khai thác xa bờ có chiều dài 15m trở lên được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao hạn ngạch tại Quyết định số 1481/QĐ-BNN-TCTS ngày 02/5/2019. Sản lượng khai thác trên địa bàn tỉnh tăng dần qua các năm từ 93.047 tấn năm 2016 đã tăng lên 97.415 tấn năm 2019 với tỷ lệ tăng trưởng bình quân 1.55%/năm.

Ngày 23/10/2017, Ủy ban Châu Âu (EC) đã cảnh báo "Thẻ vàng" đối với sản phẩm thủy sản khai thác của Việt Nam xuất khẩu vào thị trường Châu Âu vì chưa tuân thủ các quy định về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (khai thác IUU). Một trong các khuyến nghị được

EC đưa ra là Việt Nam chưa hình thành được hệ thống theo dõi, giám sát và kiểm soát hoạt động tàu cá trong quá trình hoạt động trên biển.

Để xây dựng nghề cá phát triển bền vững, có trách nhiệm, phù hợp với thông lệ quốc tế, đáp ứng các yêu cầu của Ủy ban Châu Âu (EC) Luật Thủy sản năm 2017 được Quốc hội thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/01/2019, trong đó quy định tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên phải lắp đặt thiết bị Giám sát hành trình.

Tuy nhiên, trong điều kiện hiện nay, hoạt động nghề khai thác thủy sản đang gặp nhiều khó khăn sản lượng khai thác thấp, giá sản phẩm sau khai thác sụt giảm, lao động đi biển khan hiếm chi phí tăng cao, hiệu quả chuyến biển sụt giảm, dẫn đến nhiều tàu cá có nguy cơ nằm bờ.

Tình hình trên biển diễn biến phức tạp, lực lượng chức năng của các nước lân cận có hành vi vi phạm pháp luật như sang vùng biển Việt Nam bắt ngư dân và dắt tàu cá về phía họ để xử phạt đã gây tổn thất về sức khỏe, tinh thần và tài sản của ngư dân. Bên cạnh đó thời tiết ngày càng khắc nghiệt, hoạt động khai thác thủy sản trên các vùng biển khơi tiềm ẩn nhiều rủi ro, dễ xảy ra tình trạng tai nạn cho tàu cá (bị chìm, mất tích...). Công tác cứu hộ, cứu nạn gặp khó khăn do không xác định được thông tin về tàu cá bị nạn (thời gian, vị trí tàu...) để phục vụ công tác cứu hộ được kịp thời.

Hiện nay, một số địa phương đã có chính sách hỗ trợ cho ngư dân về lắp đặt thiết bị giám sát hành trình và cước phí dịch vụ thuê bao, cụ thể là HĐND Thành phố Đà Nẵng và UBND tỉnh Bình Định. Bên cạnh đó có nhiều tỉnh thành phố ven biển cũng đang tiến hành xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trình UBND phê duyệt phương án hỗ trợ chính sách lắp đặt thiết bị giám sát hành trình và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình như: Hải Phòng, Thái Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Ninh Thuận, Bình Thuận...

Vì vậy, việc xây dựng một chính sách hỗ trợ kinh phí lắp đặt thiết bị Giám sát hành trình tàu cá và hỗ trợ cước phí thuê bao Giám sát hành trình trên tàu cá là cần thiết trong điều kiện hiện nay.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

Đảm bảo công tác quản lý tàu cá theo đúng quy định Luật Thủy sản 2017.

Thực hiện tốt công tác cứu nạn, cứu hộ tàu cá xảy ra tai nạn, sự cố khi hoạt động trên biển.

Đáp ứng yêu cầu của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU góp phần tháo gỡ cảnh báo "Thẻ vàng đối với sản phẩm thủy sản xuất khẩu của Việt Nam".

Truy xuất vị trí, chứng minh bảo hộ ngư dân và tàu cá trong các trường hợp lực lượng chức năng nước ngoài vào vùng biển Việt Nam bắt ngư dân và tàu cá kéo về phía họ để xử phạt.

Nâng cao, thay đổi nhận thức của người dân về nghề cá có trách nhiệm. Đồng thời giảm bớt khó khăn cho các chủ tàu cá, động viên tinh thần ngư dân vươn khơi bám biển, bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ Quốc.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

Chính sách hỗ trợ lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

1. Xác định vấn đề bất cập

- Hiện nay Ủy ban Châu Âu (EC) đã cảnh báo "Thẻ vàng" đối với sản phẩm thủy sản khai thác của Việt Nam xuất khẩu vào thị trường Châu Âu.

- Luật Thủy sản năm 2017, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 thì: "Tất cả tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên hoạt động ở vùng biển xa bờ phải gắn thiết bị giám sát hành trình".

- Trong điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu nên tình hình tàu cá bị nạn (bị chìm, mất tích…) khi hoạt động trên biển vẫn diễn ra liên tục gây ảnh hưởng đến tính mạng, tài sản của người dân và công tác quản lý tàu cá gặp nhiều khó khăn.

- Trong điều kiện hiện nay, hoạt động nghề khai thác thủy sản đang gặp nhiều khó khăn sản lượng khai thác thấp, giá sản phẩm sau khai thác sụt giảm, lao động đi biển khan hiếm chi phí tăng cao, hiệu quả chuyến biển sụt giảm.

Vì vậy, để khắc phục những vấn đề trên cần có chính sách hỗ trợ cho các tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên hoạt động ở vùng biển xa bờ gắn thiết bị giám sát hành trình. Số tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên hoạt động ở vùng biển xa bờ được cấp theo hạn ngạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Khánh Hòa là 768 tàu.

2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Đảm bảo công tác quản lý tàu cá theo đúng quy định của pháp Luật, thực hiện tốt công tác cứu nạn, cứu hộ khi tàu thuyền bị tai nạn sự cố khi hoạt động trên biển, đáp ứng yêu cầu của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU góp phần tháo gỡ cảnh báo "Thẻ vàng đối với sản phẩm thủy sản xuất khẩu của Việt Nam". Nâng cao ý thức trách nhiệm đồng thời giảm bớt khó khăn của các chủ tàu, động viên tinh thần ngư dân vươn khơi bám biển, bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ Quốc.

3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề cho tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên hoạt động ở vùng biển xa bờ được gắn thiết bị giám sát hành trình và kết nối dịch vụ giám sát hành trình trên tàu cá:

- Giải pháp 1: Không ban hành chính sách hỗ trợ thiết bị giám sát hành trình

Hiện nay trên các phương tiện hoạt động khai thác hải sản xa bờ của tỉnh đang trang bị các thiết bị để phục vụ thông tin liên lạc, báo cáo vị trí của tàu cá

trên biển như: máy thông tin liên lạc tầm xa Icom 717, 710, 718, máy thông tin liên lạc tầm xa có tích hợp định vị vệ tinh VX-1700 (dùng để nhắn tin báo cáo vị trí tàu cá về Trạm bờ) tuy nhiên chức năng hoạt động của các trang thiết bị trên chưa đáp ứng được yêu cầu của Ủy ban Châu Âu về theo dõi, quản lý, giám sát hành trình tàu cá.

- Giải pháp 2: Ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí để mua thiết bị giám sát hành trình là 10.000.000 đồng/thiết bị/tàu và 50% kinh phí thuê bao sáu năm đầu tiên tính từ thời điểm kết nối thiết bị phục vụ trong khai thác hải sản xa bờ, dịch vụ khai thác hải sản xa bờ. (tương đương 175.000 đồng/thiết bị/tàu/tháng)

- Giải pháp 3: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí để mua thiết bị giám sát hành trình và kinh phí thuê bao sáu năm đầu tiên tính từ thời điểm kết nối thiết bị phục vụ trong khai thác hải sản xa bờ, dịch vụ khai thác hải sản xa bờ.

4. Đánh giá tác động của giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

- Giải pháp 1:

+ Tác động về kinh tế:

Đối với Nhà nước: tỉnh không phải tốn ngân sách thêm để hỗ trợ cho ngư dân. Tác động tiêu cực là Luật Thủy sản 2017 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đã quy định: "Tất cả tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên hoạt động ở vùng biển xa bờ phải gắn thiết bị giám sát hành trình", nhưng vì điều kiện kinh tế người dân không đầu tư, khó khăn cho cơ quan chức năng trong quá trình quản lý.

Đối với đối tượng: Không có tác động tích cực. Tác động tiêu cực là đối tượng không có cơ hội để trang bị thêm thiết bị hiện đại để phục vụ trong quá trình hoạt động trên biển.

+ Tác động về mặt xã hội: Chưa đáp ứng được các quy định của pháp luật đã ban hành, chưa trang bị thêm các trang thiết bị trên các tàu cá hoạt động từ vùng khơi trở ra, khó khăn trong quá trình theo dõi, giám sát, hỗ trợ của các cơ quan chức năng.

+ Tác động về giới: Chính sách này không gây bất bình đẳng về giới.

+ Tác động đối với hệ thống pháp luật: chính sách này đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật.

+ Tác động về thủ tục hành chính: Không ban hành thêm về thủ tục hành chính.

- Giải pháp 2:

+ Tác động về kinh tế:

Đối với Nhà nước: Trích một phần gói ngân sách của tỉnh để thực hiện chính sách, làm giảm ngân sách. Tuy nhiên, hỗ trợ kinh phí để mua thiết bị giám

sát hành trình là 10.000.000 đồng/thiết bị/tàu và 50% kinh phí thuê bao là phù hợp với tình hình hiện nay.

• Tổng kinh phí thực hiện chính sách từ năm 2020 - 2025: 17,356.8 tỷ đồng/6 năm *(Mười bảy tỷ, ba trăm năm mươi sáu triệu, tám trăm nghìn đồng)* cụ thể như sau:

Hỗ trợ lắp đặt thiết bị Giám sát hành trình trên tàu cá: 768 tàu x 10 triệu/thiết bị/tàu = 7,68 tỷ đồng *(bảy tỷ, sáu trăm tám mươi triệu đồng).*

Hỗ trợ cước phí thuê bao dịch vụ Giám sát hành trình tàu cá: 768 tàu x 175.000 đồng/tháng/tàu x 12 tháng = 1,612.8 tỷ đồng x 6 năm = 9,676.8 tỷ đồng *(Chín tỷ, sáu trăm bảy mươi sáu triệu, tám trăm nghìn đồng)*

Đối với đối tượng: Không có tác động tiêu cực. Tác động tích cực là đối tượng có cơ hội để trang bị thêm thiết bị hiện đại để phục vụ trong quá trình hoạt động trên biển. Tăng khả năng an toàn trong quá trình hoạt động trên biển, nâng cao ý thức trách nhiệm đồng thời giảm bớt khó khăn của các chủ tàu, động viên tinh thần ngư dân vươn khơi bám biển, bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ Quốc.

+ Tác động về mặt xã hội:

Đối với tàu cá:

Chấp hành tốt quy định của pháp luật;

Được trang bị thêm thiết bị hàng hải nhằm đảm bảo an toàn cho tàu khi hoạt động ở vùng biển xa bờ, nâng cao ý thức trách nhiệm đồng thời giảm bớt khó khăn của các chủ tàu, động viên tinh thần vươn khơi bám biển, bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ Quốc.

Đối với cơ quan quản lý:

Việc lắp đặt và vận hành thiết bị giám sát hành trình sẽ giúp cơ quan quản lý thực hiện tốt công tác quản lý khai thác thủy sản theo đúng quy định của pháp luật, thực hiện tốt công tác cứu nạn, cứu hộ khi tàu gặp nạn; đồng thời góp phần triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện một số giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo, không theo quy định.

+ Tác động về giới: Chính sách này không gây bất bình đẳng về giới mọi đối tượng là nam hay nữ đều bình đẳng trong việc tiếp cận và thủ hưởng chính sách.

+ Tác động đối với hệ thống pháp luật: chính sách này đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tình đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật.

+ Tác động về thủ tục hành chính: Chính sách này là chính sách hỗ trợ 01 lần sau đầu tư, sau khi chủ tàu tự bỏ kinh phí để trang bị và được nghiệm thu đưa vào hoạt động thì chủ tàu cần nộp đầy đủ hồ sơ liên quan được quy định

trong chính sách để được hỗ trợ, vừa đảm bảo tính pháp lý vừa có hồ sơ để trình các cơ quan chức năng khi tiến hành thanh kiểm tra theo quy định.

- Giải pháp 3:

+ Tác động về kinh tế:

Đối với Nhà nước: Trích một phần gói ngân sách của tỉnh để thực hiện chính sách, làm giảm ngân sách. Tuy nhiên, hỗ trợ 100% kinh phí trong điều kiện hiện nay sẽ gây khó khăn cho việc cân đối nguồn ngân sách của tỉnh.

- Tổng kinh phí thực hiện chính sách từ năm 2020 - 2025: 34,713.6 tỷ đồng/6 năm *(Ba mươi bốn tỷ, bảy trăm mười ba triệu, sáu trăm nghìn đồng)* cụ thể như sau:

Hỗ trợ lắp đặt thiết bị Giám sát hành trình trên tàu cá: 768 tàu x 20 triệu/thiết bị/tàu = 15,36 tỷ đồng *(Mười lăm tỷ, ba trăm sáu mươi triệu đồng).*

Hỗ trợ cước phí thuê bao dịch vụ Giám sát hành trình tàu cá: 768 tàu x 350.000 đồng/tháng/tàu x 12 tháng = 3,225.6 tỷ đồng x 6 năm = 19,353.6 tỷ đồng *(mười chín tỷ, ba trăm năm mươi ba triệu, sáu trăm nghìn đồng)*

Đối với đối tượng: Không có tác động tiêu cực. Tác động tích cực là đối tượng có cơ hội để trang bị thêm thiết bị hiện đại để phục vụ trong quá trình hoạt động trên biển. Tăng khả năng an toàn trong quá trình hoạt động trên biển. Phù hợp với nguyện vọng của đối tượng được thụ hưởng.

+ Tác động về mặt xã hội:

Đối với tàu cá:

Chấp hành tốt quy định của pháp luật;

Được trang bị thêm thiết bị hàng hải nhằm đảm bảo an toàn cho tàu khi hoạt động ở vùng biển xa bờ, nâng cao ý thức trách nhiệm đồng thời giảm bớt khó khăn của các chủ tàu, động viên tinh thần vươn khơi bám biển, bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ Quốc.

Đối với cơ quan quản lý:

Việc lắp đặt và vận hành thiết bị giám sát hành trình sẽ giúp cơ quan quản lý thực hiện tốt công tác quản lý khai thác thủy sản theo đúng quy định của pháp luật, thực hiện tốt công tác cứu nạn, cứu hộ khi tàu gặp nạn; đồng thời góp phần triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện một số giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo, không theo quy định.

+ Tác động về giới: Chính sách này không gây bất bình đẳng về giới mọi đối tượng là nam hay nữ đều bình đẳng trong việc tiếp cận và thủ hưởng chính sách.

+ Tác động đối với hệ thống pháp luật: chính sách này đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tình đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật.

+ Tác động về thủ tục hành chính: Chính sách này là chính sách hỗ trợ 01 lần sau đầu tư, sau khi chủ tàu tự bỏ kinh phí để trang bị và được nghiệm thu đưa vào hoạt động thì chủ tàu cần nộp đầy đủ hồ sơ liên quan để được hỗ trợ, vừa đảm bảo tính pháp lý vừa có hồ sơ để trình các cơ quan chức năng khi tiến hành thanh kiểm tra theo quy định.

5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

- Lựa chọn giải pháp số 02, lý do: Mức hỗ trợ phù hợp với tình hình kinh tế địa phương hiện nay

- Chính sách này thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

III. LẤY Ý KIẾN

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ sung sau khi hoàn thành việc tổ chức lấy ý kiến ở các bước tiếp theo

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các địa phương tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản cụ thể hóa; triển khai thực hiện chính sách sau khi được HĐND tỉnh thông qua, tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tình hình và kết quả thực hiện việc hỗ trợ theo chính sách.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động của chính sách hỗ trợ lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính trình UBND tỉnh Khánh Hòa xem xét./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành liên quan;
- UBND các huyện, tx, tp;
- Lưu: VT, CCTS.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Võ Nam Thắng

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-SNN

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

BÁO CÁO
Đánh giá thực trạng ban hành và thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển khai thác hải sản xa bờ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật,

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng báo cáo đánh giá thực trạng ban hành và thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển khai thác xa bờ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa gồm những nội dung sau:

I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG BAN HÀNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KHAI THÁC XA BỜ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA

1. Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thuỷ sản

- Vay vốn đóng mới và nâng cấp tàu cá: có 47 chủ tàu đủ điều kiện đóng mới, nâng cấp, cải hoán được UBND tỉnh phê duyệt trong đó có 31 chiếc đã triển khai hoàn thiện đi vào hoạt động sản xuất với tổng số vốn vay là 288,25 tỷ đồng.

Trong 31 chiếc đi vào hoạt động sản xuất: có 03 tàu vỏ gỗ nâng cấp; 28 tàu đóng mới (01 tàu vỏ gỗ đã bị chìm năm 2016 do bão, 02 tàu võ composite bị nước ngoài bắt giữ, 01 tàu vỏ thép làm dịch vụ hậu cần; 24 tàu vỏ composite), cụ thể:

+ Nghề câu: 10 chiếc

+ Nghề rê: 03 chiếc

+ Nghề vây: 08 chiếc

+ Nghề chụp mực: 08 chiếc

+ Dịch vụ hậu cần: 02 chiếc

- Chính sách bảo hiểm:

Từ năm 2015 - 2017, tổng số tiền bảo hiểm: 12,319 tỷ đồng, trong đó:

+ Bảo hiểm thân tàu với số tiền 9,287 tỷ đồng/1.064 tàu.

+ Bảo hiểm ngư lưới cụ: 233,872 triệu đồng/21 tàu.

+ Bảo hiểm thuyền viên: 1,995 tỷ đồng/6.650 thuyền viên.

+ Bảo hiểm rủi ro đặt biệt: 1,039 tỷ đồng.

Ngày 02/02/2018, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 17/2018/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 67/2014/NĐ-CP về một số chính sách phát triển thuỷ sản, trong đó có một số thay đổi như sau: Chính phủ dừng chính sách cho vay vốn tín dụng đóng mới, nâng cấp tàu cá tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Nghị Định 67/2014/NĐ-CP. Bổ sung chính sách hỗ trợ 01 lần sau đầu tư đối với chủ tàu đóng mới tàu cá (vỏ thép, vỏ composite) có tổng công suất máy chính từ 800cv trở lên; hàng năm hỗ trợ 50% kinh phí mua bảo hiểm thân tàu (không bao gồm trang thiết bị đánh bắt, ngư cụ trên tàu) thay vì 70 - 90 % (bảo hiểm mọi rủi ro) như trước đây; bãi bỏ chính sách hỗ trợ hàng hóa từ đất liền ra tàu khai thác hải sản xa bờ và vận chuyển sản phẩm hải sản khai thác xa bờ về đất liền cho các tàu dịch vụ hậu cần khai thác hải sản xa bờ có công suất từ 400cv trở lên.

Tổng số tàu tham gia Nghị định 17/2018/NĐ-CP đã được phê duyệt là 09 tàu, trong đó: 06 tàu đã hạ thủy đi vào hoạt động, (01 tàu bị nước ngoài bắt giữ).

- Tổng kinh phí dự kiến thực hiện đóng tàu (09 tàu): 128,7 tỷ đồng.

- Kinh phí dự kiến hỗ trợ (09 tàu): 128,7 tỷ đồng x 35% = 45,045 tỷ đồng.

- Đã Quyết định hỗ trợ: 06 chủ tàu, số tiền: 25,019,072 tỷ đồng

- Hỗ trợ bảo hiểm: Từ năm 2018 – 2019, tổng số tiền bảo hiểm 1,539 tỷ đồng, trong đó:

+ Bảo hiểm thân tàu với số tiền: 949 triệu đồng/22 tàu

+ Bảo hiểm thuyền viên với số tiền: 58.5 triệu đồng/ 195 thuyền viên

2. Quyết định 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp

Ngày 14 tháng 11 năm 2013 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp, trong đó Ngân sách nhà nước hỗ trợ lãi xuất vốn vay thương mại đối với các khoản vay dài hạn, trung hạn, ngắn hạn bằng đồng Việt Nam để mua máy, thiết bị nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp như thiết bị dò cá, thu, thả lưới câu, thông tin liên lạc, hầm cấp đông, hầm bảo quản sản phẩm có gắn thiết bị lạnh, sản xuất nước đá, lọc nước biển làm nước ngọt sử dụng trên tàu cá, tàu dịch vụ hậu cần phục vụ đánh bắt xa bờ.

Tuy nhiên, đến nay tại Khánh Hòa các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình và cá nhân hoạt động lĩnh vực thủy sản chưa tiếp cận được nguồn vốn vay theo chính sách này do quy định phải có tài sản thế chấp để được vay ưu đãi, nên hầu như người dân không quan tâm và tiếp cận.

3. Đánh giá chung

Trong thời gian qua, các chính sách hỗ trợ đã tác động tích cực đến hoạt động khai thác hải sản và đời sống kinh tế của ngư dân tỉnh Khánh Hòa, Tổng số tàu thuyền tỉnh Khánh Hòa có khoảng khoảng 4.079 tàu (qua điều tra, rà soát số

liệu sơ bộ), trong đó tàu có chiều dài từ 15m trở lên khai thác xa bờ là 768 chiếc. Hiện tại, cơ cấu tàu thuyền và nghề khai thác tại tỉnh Khánh Hòa đã có sự chuyển biến tích cực, số lượng tàu cá có chiều dài dưới 15m khai thác ở vùng biển ven bờ và vùng lộng giảm dần qua các năm. Số lượng tàu có chiều dài từ 15m trở lên khai thác ở vùng khơi đúng theo hạn ngạch Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp, không phát triển các nghề cấm, nghề khai thác mang tính hủy diệt nguồn lợi thuỷ sản (lưới kéo đôi, kéo đơn), khuyến khích chủ tàu chuyển đổi nghề khai thác vùng khơi có hiệu quả kinh tế cao, giảm tác động tiêu cực làm suy giảm và cạn kiệt nguồn lợi thuỷ sản (Câu, lưới rê thu ngừ, rê chuồn, lưới vây) phù hợp với định hướng phát triển thủy sản của Chính phủ và tỉnh Khánh Hòa.

II. ĐỀ XUẤT CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ LẮP ĐẶT THIẾT BỊ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH VÀ CƯỚC PHÍ THUÊ BAO DỊCH VỤ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH TRÊN TÀU CÁ

1. Lý do ban hành chính sách

Thủy sản là một trong những ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh với kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng bình quân là 11.34%/năm (giai đoạn 2016 – 2019). Năm 2019, kim ngạch xuất khẩu thủy sản đạt 614.5 triệu USD chiếm gần 60% kim ngạch xuất khẩu của toàn ngành nông nghiệp.

Toàn tỉnh hiện có 768 chiếc tàu cá đăng ký hoạt động khai thác xa bờ có chiều dài 15m trở lên được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao hạn ngạch tại Quyết định số 1481/QĐ-BNN-TCTS ngày 02/5/2019. Sản lượng khai thác trên địa bàn tỉnh tăng dần qua các năm từ 93.047 tấn năm 2016 đã tăng lên 97.415 tấn năm 2019 với tỷ lệ tăng trưởng bình quân 1.55%/năm.

Ngày 23/10/2017, Ủy ban Châu Âu (EC) đã cảnh báo "Thẻ vàng" đối với sản phẩm thủy sản khai thác của Việt Nam xuất khẩu vào thị trường Châu Âu vì chưa tuân thủ các quy định về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (khai thác IUU). Một trong các khuyến nghị được EC đưa ra là Việt Nam chưa hình thành được hệ thống theo dõi, giám sát và kiểm soát hoạt động tàu cá trong quá trình hoạt động trên biển.

Để xây dựng nghề cá phát triển bền vững, có trách nhiệm, phù hợp với thông lệ quốc tế, đáp ứng các yêu cầu của Ủy ban Châu Âu (EC) Luật Thủy sản năm 2017 được Quốc hội thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/01/2019, trong đó quy định tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên phải lắp đặt thiết bị Giám sát hành trình.

Tuy nhiên, trong điều kiện hiện nay, hoạt động nghề khai thác thủy sản đang gặp nhiều khó khăn sản lượng khai thác thấp, giá sản phẩm sau khai thác sụt giảm, lao động đi biển khan hiếm chi phí tăng cao, hiệu quả chuyến biển sụt giảm, dẫn đến nhiều tàu cá có nguy cơ nằm bờ.

Tình hình trên biển diễn biến phức tạp, lực lượng chức năng của các nước lân cận có hành vi vi phạm pháp luật như sang vùng biển Việt Nam bắt ngư dân và dắt tàu cá về phía họ để xử phạt đã gây tổn thất về sức khỏe, tinh thần và tài

sản của ngư dân. Bên cạnh đó thời tiết ngày càng khắc nghiệt, hoạt động khai thác thủy sản trên các vùng biển khơi tiềm ẩn nhiều rủi ro, dễ xảy ra tình trạng tai nạn cho tàu cá (bị chìm, mất tích…). Công tác cứu hộ, cứu nạn gặp khó khăn do không xác định được thông tin về tàu cá bị nạn (thời gian, vị trí tàu…) để phục vụ công tác cứu hộ được kịp thời.

Hiện nay, một số địa phương đã có chính sách hỗ trợ cho ngư dân về lắp đặt thiết bị giám sát hành trình và cước phí dịch vụ thuê bao, cụ thể là HĐND Thành phố Đà Nẵng và UBND tỉnh Bình Định. Bên cạnh đó có nhiều tỉnh thành phố ven biển cũng đang tiến hành xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trình UBND phê duyệt phương án hỗ trợ chính sách lắp đặt thiết bị giám sát hành trình và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình như: Hải Phòng, Thái Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Ninh Thuận, Bình Thuận…

Vì vậy, việc xây dựng một chính sách hỗ trợ kinh phí lắp đặt thiết bị Giám sát hành trình tàu cá và hỗ trợ cước phí thuê bao Giám sát hành trình trên tàu cá là cần thiết trong điều kiện hiện nay.

2. Các nội dung trong ban hành chính sách

2.1. Đối tượng hỗ trợ

Tổ chức, cá nhân thường trú tại tỉnh Khánh Hòa đăng ký tham gia khai thác hải sản xa bờ theo đúng quy định.

2.2. Điều kiện, nội dung và mức hỗ trợ

a) Điều kiện hỗ trợ:

Tổ chức, cá nhân có tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên. Thực hiện đầy đủ các thủ tục đăng ký theo quy định và không vi phạm pháp luật.

Đã thực hiện lắp đặt thiết bị Giám sát hành trình theo quy định tại Điều 42 của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ.

Thiết bị giám sát hành trình của các đơn vị cung cấp đã được Tổng cục Thủy sản công bố đủ điều kiện theo tiêu chuẩn của thiết bị giám sát hành trình được quy định tại Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/03/2019 của Chính phủ và các văn bản liên quan.

b) Nội dung và mức hỗ trợ:

Hỗ trợ kinh phí để mua thiết bị giám sát hành trình là 10.000.000 đồng/thiết bị/tàu và 50% kinh phí thuê bao dịch vụ trong sáu năm đầu tiên tính từ thời điểm kết nối thiết bị phục vụ trong khai thác hải sản xa bờ, dịch vụ khai thác hải sản xa bờ. (tương đương 175.000 đồng/thiết bị/tàu/tháng)

2.3. Trình tự, thủ tục và hồ sơ đề nghị hỗ trợ

- Trình tự và thủ tục hỗ trợ

Tổ chức, cá nhân sau khi hoàn thành việc mua và lắp máy giám sát hành trình nộp 01 bộ hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản).

Căn cứ vào hồ sơ hợp lệ của tổ chức, cá nhân nộp, Chi cục Thủy sản tổng hợp danh sách tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định hỗ trợ mỗi Quí một lần.

Căn cứ Quyết định hỗ trợ của Ủy ban nhân dân tỉnh, Kho bạc Nhà nước cấp huyện có trách nhiệm thông báo cho các đối tượng được hưởng biết lịch cấp tiền hỗ trợ mua máy giám sát hành trình.

Căn cứ Quyết định hỗ trợ của Ủy ban nhân dân tỉnh và lịch cấp tiền hỗ trợ do Kho bạc Nhà nước cấp huyện thông báo, đối tượng được hưởng hỗ trợ đến Kho bạc Nhà nước cấp huyện để làm thủ tục nhận tiền theo quy định.

Chi cục Thủy sản chịu trách nhiệm về hồ sơ đề nghị hỗ trợ và lưu trữ theo qui định.

- Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

Đơn đề nghị hỗ trợ (Mẫu đề nghị hỗ trợ theo Phụ lục đính kèm).

Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá, Giấy phép khai thác thủy sản (photo chứng thực).

Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ Giám sát tàu cá, Biên bản nghiệm thu dịch vụ giám sát hành trình tàu cá (có niêm phong thiết bị của đơn vị cung cấp thiết bị theo quy định)

Hóa đơn tài chính mua máy hoặc Giấy xác nhận đã lắp đặt thiết bị của đơn vị cung cấp thiết bị Giám sát hành trình.

Hóa đơn đóng cước phí (bản chính)

Chứng minh nhân dân (photo chứng thực)

III. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

Đảm bảo công tác quản lý tàu cá theo đúng quy định Luật Thủy sản 2017, thực hiện tốt công tác cứu nạn, cứu hộ khi tàu thuyền bị tai nạn sự cố khi hoạt động trên biển, đáp ứng yêu cầu của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU góp phần tháo gỡ cảnh báo "Thẻ vàng đối với sản phẩm thủy sản xuất khẩu của Việt Nam".

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính đề nghị UBND tỉnh Khánh Hòa trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho phép xây dựng Nghị quyết Quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh phí lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: VT, CCTS.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Võ Nam Thắng

PHỤ LỤC

(kèm theo báo cáo số: /BC-SNN ngày tháng năm 2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ KINH PHÍ LẮP ĐẶT VÀ CƯỚC PHÍ THUÊ BAO HÀNG THÁNG CHO MÁY GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH (VMS)

(Theo Nghị quyết số..... /2020/NQ-HĐND ngày.....tháng.....năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về Quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt và cước phí thuê bao máy giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa)

Kính gửi: Chi cục Thủy sản Khánh Hòa

Tôi tên là:.....

Số CMND:.....Cấp ngày....., nơi cấp :.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại :.....

Là chủ tàu có số đăng ký:.....

Chiều dài tàu:.....

Nghề đăng ký hoạt động:.....

Vùng biển hoạt động:.....

Tôi đã thực hiện mua 01 máy giám sát hành trình tàu cá (VMS) theo đúng quy định Luật Thủy sản 2017 và Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 8/03/2019 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

Số tiền mua máy là:.....

Số tiền đề nghị hỗ trợ thiết bị là:.....

Số tháng hỗ trợ cước phí thuê bao là:.....

Số tiền đề nghị hỗ trợ là:.....

Tổng số tiền đề nghị hỗ trợ năm 20....là:.....

(*Bằng chữ :*.....

Tôi cam đoan thực hiện theo quy định của cơ quan quản lý về hệ thống máy giám sát hành trình khi khai thác thủy sản theo quy định./.

Khánh Hòa, ngày.....tháng.....năm 20..

Người làm đơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /TTr-UBND	*Khánh Hòa, ngày tháng năm 2020*

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh Khánh Hòa.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/06/2015 của Quốc hội và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/05/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị chấp thuận xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thiết bị và cước phí thuê bao máy giám sát hành trình trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Khánh Hòa là tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ, với 385 km đường bờ biển và hơn 200 đảo lớn nhỏ, đặc biệt là quần đảo Trường Sa. Trên địa bàn có nhiều đầm vịnh tương đối kín gió, có nhiều cảng nước sâu, gắn liền với các ngư trường lớn như: Hoàng Sa, Trường Sa, DK1 có ý nghĩa chiến lược về mặt quốc phòng và thuận lợi cho phát triển kinh tế thủy sản, đặc biệt đối với nghề khai thác thủy sản.

Thủy sản là một trong những ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh với kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng bình quân là 11.34%/năm (giai đoạn 2016 – 2019). Năm 2019, kim ngạch xuất khẩu thủy sản đạt 614.5 triệu USD chiếm gần 60% kim ngạch xuất khẩu của toàn ngành nông nghiệp.

Toàn tỉnh hiện có 768 tàu cá đăng ký hoạt động khai thác xa bờ có chiều dài 15m trở lên được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao hạn ngạch tại Quyết định số 1481/QĐ-BNN-TCTS ngày 02/5/2019. Sản lượng khai thác trên địa bàn tỉnh tăng dần qua các năm từ 93.047 tấn năm 2016 đã tăng lên 97.415 tấn năm 2019 với tỷ lệ tăng trưởng bình quân 1.55%/năm.

Ngày 23/10/2017, Ủy ban Châu Âu (EC) đã cảnh báo "Thẻ vàng" đối với sản phẩm thủy sản khai thác của Việt Nam xuất khẩu vào thị trường Châu Âu vì chưa tuân thủ các quy định về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (khai thác IUU). Một trong các khuyến nghị được EC đưa ra là Việt Nam chưa hình thành được hệ thống theo dõi, giám sát và kiểm soát hoạt động tàu cá trong quá trình hoạt động trên biển.

Để xây dựng nghề cá phát triển bền vững, có trách nhiệm, phù hợp với thông lệ quốc tế, đáp ứng các yêu cầu của Ủy ban Châu Âu (EC) Luật Thủy sản năm 2017 được Quốc hội thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/01/2019, trong đó quy định tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên phải lắp đặt thiết bị Giám sát hành trình.

Tuy nhiên, trong điều kiện hiện nay, hoạt động nghề khai thác thủy sản đang gặp nhiều khó khăn sản lượng khai thác thấp, giá sản phẩm sau khai thác sụt giảm, lao động đi biển khan hiếm chi phí tăng cao, hiệu quả chuyến biển sụt giảm, dẫn đến nhiều tàu cá có nguy cơ nằm bờ.

Tình hình trên biển diễn biến phức tạp, lực lượng chức năng của các nước lân cận có hành vi vi phạm pháp luật như sang vùng biển Việt Nam bắt ngư dân và dắt tàu cá về phía họ để xử phạt đã gây tổn thất về sức khỏe, tinh thần và tài sản của ngư dân. Bên cạnh đó thời tiết ngày càng khắc nghiệt, hoạt động khai thác thủy sản trên các vùng biển khơi tiềm ẩn nhiều rủi ro, dễ xảy ra tình trạng tai nạn cho tàu cá (bị chìm, mất tích…). Công tác cứu hộ, cứu nạn gặp khó khăn do không xác định được thông tin về tàu cá bị nạn (thời gian, vị trí tàu…) để phục vụ công tác cứu hộ được kịp thời.

Ngày 13/3/2020, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản số 1871/BNN – TCTS gửi UBND các tỉnh, thành phố ven biển "V/v trả lời kiến nghị của địa phương về việc hướng dẫn hỗ trợ ngư dân lắp VMS trên tàu cá". Trong đó, Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND các tỉnh, thành phố ven biển xem xét, kiến nghị HĐND tỉnh căn cứ vào điều kiện thực tế địa phương có chính hỗ trợ ngư dân để lắp đặt thiết bị giám sát hành trình và chi phí liên quan.

Đến nay, một số địa phương đã có chính sách hỗ trợ cho ngư dân về lắp đặt thiết bị giám sát hành trình và cước phí dịch vụ thuê bao, cụ thể là HĐND Thành phố Đà Nẵng và UBND tỉnh Bình Định. Bên cạnh đó có nhiều tỉnh thành phố ven biển cũng đang hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật trình UBND phê duyệt phương án hỗ trợ chính sách lắp đặt thiết bị giám sát hành trình và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình như: Hải Phòng, Thái Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Ninh Thuận, Bình Thuận…

Do vậy, việc xây dựng một chính sách hỗ trợ kinh phí lắp đặt thiết bị Giám sát hành trình tàu cá và hỗ trợ cước phí thuê bao Giám sát hành trình trên tàu cá là cần thiết và cấp bách trong điều kiện hiện nay, nhằm đảm bảo các mục tiêu:

- Đảm bảo công tác quản lý tàu cá theo đúng quy định Luật Thủy sản 2017.

- Thực hiện tốt công tác cứu nạn, cứu hộ tàu cá xảy ra tai nạn, sự cố khi hoạt động trên biển.

- Đáp ứng yêu cầu của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU góp phần tháo gỡ cảnh báo "Thẻ vàng đối với sản phẩm thủy sản xuất khẩu của Việt Nam".

- Truy xuất vị trí, chứng minh bảo hộ ngư dân và tàu cá trong các trường hợp lực lượng chức năng nước ngoài vào vùng biển Việt Nam bắt ngư dân và tàu cá kéo về phía họ để xử phạt.

- Nâng cao, thay đổi nhận thức của người dân về nghề cá có trách nhiệm. Đồng thời giảm bớt khó khăn cho các chủ tàu cá, động viên tinh thần ngư dân vươn khơi bám biển, bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ Quốc.

2. Cơ sở pháp lý

- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017;

- Nghị định số 26/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

- Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 5/03/2020 của Chính phủ về việc Ban hành Kế hoạch tổng thể và Kế hoạch 5 năm của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045;

- Chỉ thị 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định

- Công văn số 1871/BNN – TCTS ngày 13/3/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT "V/v trả lời kiến nghị của địa phương về việc hướng dẫn hỗ trợ ngư dân lắp VMS trên tàu cá".

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Phát triển ngành khai thác thủy sản theo hướng bền vững, có trách nhiệm, thực hiện hiệu quả các quy định Luật Thủy sản 2017, Nghị định số 26/NĐ-CP; Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017của Thủ Tướng Chính phủ về thực hiện một số giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo, không theo qui định; hỗ trợ ngư dân trong khai thác thủy sản, đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động trên biển; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thủy sản, kết hợp tốt giữa khai thác với tìm kiếm cứu nạn và bảo vệ chủ quyền an ninh vùng biển, đảo của Tổ Quốc.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Xây dựng và ban hành chính sách đảm bảo khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế; tổ chức, cá nhân tiếp cận nguồn kinh phí hỗ trợ thuận lợi nhất để đầu tư phát triển sản xuất.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức, cá nhân thường trú tại tỉnh Khánh Hòa đăng ký tham gia khai thác hải sản xa bờ theo đúng quy định.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CHÍNH SÁCH VÀ CÁC GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐÃ LỰA CHỌN

1. Mục tiêu của chính sách

Hỗ trợ cho chủ tàu cá kinh phí mua sắm, lắp đặt trang thiết bị và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Đảm bảo thông tin liên lạc giữa tàu cá và các cơ quan chức năng được thường xuyên, liên tục; tạo điều kiện thuận lợi cho ngư dân khai thác hải sản trên biển, giúp cơ quan quản lý thủy sản có thể theo dõi, giám sát hành trình của tàu cá.

2. Nội dung chính sách

Phương án 1: Không có chính sách hỗ trợ thiết bị và cước phí thuê bao dịch vụ của thiết bị giám sát hành trình tàu cá.

Phương án 2: Ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí để mua sắm, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình: 10.000.000 đồng /thiết bị /tàu, 50% kinh phí thuê bao 06 năm đầu tiên (tương đương 175.000 đồng/thiết bị/tháng).

Phương án 3: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí để mua sắm, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (tương đương 20.000.000 đồng /thiết bị /tàu), 50% kinh phí thuê bao 06 năm đầu tiên (tương đương 350.000 đồng/thiết bị/tháng).

3. Điều kiện được hỗ trợ chính sách hỗ trợ: Chủ tàu cá được hưởng chính sách hỗ trợ phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Tổ chức, cá nhân có tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên. Thực hiện đầy đủ các thủ tục đăng ký theo quy định và không vi phạm pháp luật.

- Đã thực hiện lắp đặt thiết bị giám sát hành trình theo qui định tại điều 42 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/03/2019 của Chính Phủ.

- Thiết bị giám sát hành trình của các đơn vị cung cấp đã được Tổng cục Thủy sản công bố đủ điều kiện theo tiêu chuẩn của thiết bị giám sát hành trình được quy định tại Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/03/2019 của Chính phủ và các văn bản liên quan

- Phương thức hỗ trợ: Hỗ trợ 01 lần sau đầu tư, sau khi đã hoàn thành các thủ tục theo quy định.

4. **Hồ sơ, trình tự, thủ tục được hưởng chính sách:**

- Hỗ trợ cho 768 tàu có chiều dài từ 15m trở lên trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức cá nhân sau khi hoàn thành việc mua và lắp thiết bị giám sát hành trình nộp 01 bộ hồ sơ về Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Chi cục Thủy sản).

- Căn cứ vào hồ sơ hợp lệ của tổ chức, cá nhân nộp qua Chi cục Thủy sản tổng hợp danh sách tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh xem xét hỗ trợ.

- Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì phối hợp Sở Tài Chính xem xét, thẩm định trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt số tiền hỗ trợ cho chủ tàu cá và gửi đến kho bạc nhà nước cấp huyện nơi chủ tàu được hỗ trợ.

- Hồ sơ đề nghị hỗ trợ gồm:

+ Đơn đề hỗ trợ (Mẫu đề nghị hỗ trợ theo phụ lục đính kèm)

+ Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá, Giấy phép khai thác thủy sản (photo chứng thực).

+ Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ giám sát tàu cá, Biên bản nghiệm thu dịch vụ giám sát hành trình tàu cá (có niêm phong thiết bị của đơn vị lắp đặt, cung cấp thiết bị giám sát hành trình).

+ Hóa đơn tài chính mua máy hoặc Giấy xác nhận đã lắp đặt thiết bị của đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình

+ Hóa đơn đóng cước phí (bản chính)

+ Chứng minh nhân dân photo chứng thực.

5. Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn

UBND tỉnh đề xuất Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh lựa chọn **Phương án 2** với lý do sau: Phương án mang tính chất hỗ trợ để khuyến khích ngư dân đầu tư, lắp đặt trang thiết bị, tháo gỡ khó khăn ban đầu, đồng thời nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng, vận hành trang thiết bị; tổng kinh phí hỗ trợ thấp hơn **Phương án 3**.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Dự kiến nguồn lực (kinh phí) do ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ giai đoạn 2020 - 2025: 17,356.8 tỷ đồng/6 năm *(Mười bảy tỷ, ba trăm năm mươi sáu triệu, tám trăm nghìn đồng)* cụ thể như sau:

- Hỗ trợ lắp đặt thiết bị Giám sát hành trình trên tàu cá: 768 tàu x 10 triệu/thiết bị/tàu = 7,68 tỷ đồng *(bảy tỷ, sáu trăm tám mươi triệu đồng).*

- Hỗ trợ cước phí thuê bao dịch vụ Giám sát hành trình tàu cá: 768 tàu x 175.000 đồng/tháng/tàu x 12 tháng = 1,612.8 tỷ đồng x 6 năm = 9,676.8 tỷ đồng *(Chín tỷ, sáu trăm bảy mươi sáu triệu, tám trăm nghìn đồng)*

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết (Tổ chức thực hiện)

a) UBND tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật; hàng năm tổng hợp báo cáo tình hình và kết quả thực hiện hỗ trợ cho HĐND tỉnh Khánh Hòa.

- Phân bổ vốn hỗ trợ đầu tư từ ngân sách;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung chính sách hỗ trợ này để các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh biết và thực hiện;

- Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt, hỗ trợ;

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

b) Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp kế hoạch hàng năm về hỗ trợ đầu tư theo quy định;

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung chính sách hỗ trợ đầu tư tại Nghị quyết này;

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt, hỗ trợ.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính để cân đối, tổng hợp vào nhu cầu dự toán hàng năm.

d) Sở Kế hoạch và đầu tư có trách nhiệm:

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cân đối nguồn vốn hàng năm trình UBND tỉnh quyết định;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn cụ thể về trình tự hỗ trợ;

- Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về đầu tư phát triển thủy sản theo chính sách này, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính và UBND tỉnh kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn định kỳ hàng năm có báo cáo giám sát đánh giá tác động toàn diện về các mặt kinh tế, xã hội trong việc thực hiện Nghị quyết này để kiến nghị điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với yêu cầu thực tế.

đ) Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính cân đối và tổng hợp vào nhu cầu dự toán hàng năm.

- Hướng dẫn các địa phương sử dụng và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ.

e) UBND các huyện, thị xã và thành phố

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

g) Chi cục Thủy sản

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định theo dõi, tổng hợp, báo cáo Chính sách hỗ trợ;

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn tổ chức, cá nhân được hưởng các chính sách thực hiện theo đúng trình tự, đúng quy định;

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung chính sách hỗ trợ tại Nghị quyết này.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Thời gian trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua nghị quyết vào kỳ họp thứ , dự kiến vào tháng năm 2020.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị Quyết quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt thiết bị và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT Tỉnh ủy;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, SNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

PHỤ LỤC

(kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ KINH PHÍ LẮP ĐẶT VÀ CƯỚC PHÍ THUÊ BAO HÀNG THÁNG CHO MÁY GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH (VMS)

(Theo Nghị quyết số..... /2020/NQ-HĐND ngày.....tháng.....năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về Quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt và cước phí thuê bao máy giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa)

Kính gửi: Chi cục Thủy sản Khánh Hòa

Tôi tên là:.....

Số CMND:.....Cấp ngày....., nơi cấp :.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại :.....

Là chủ tàu có số đăng ký:.....

Chiều dài tàu:.....

Nghề đăng ký hoạt động:.....

Vùng biển hoạt động:.....

Tôi đã thực hiện mua 01 máy giám sát hành trình tàu cá (VMS) theo đúng quy định Luật Thủy sản 2017 và Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 8/03/2019 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

Số tiền mua máy là:.....

Số tiền đề nghị hỗ trợ thiết bị là:.....

Số tháng hỗ trợ cước phí thuê bao là:.....

Số tiền đề nghị hỗ trợ là:.....

Tổng số tiền đề nghị hỗ trợ năm 20....là:.....

(*Bằng chữ :* .....

Tôi cam đoan thực hiện theo quy định của cơ quan quản lý về hệ thống máy giám sát hành trình khi khai thác thủy sản theo quy định./.

Khánh Hòa, ngày.....tháng.....năm 20..

Người làm đơn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2020/NQ-HĐND	*Khánh Hòa, ngày tháng năm 2020*

DỰ THẢO

ĐỀ CƯƠNG NGHỊ QUYẾT

về quy định chính sách hỗ trợ lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA,
KHÓA ....., KỲ HỌP LẦN THỨ .....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 08 tháng 12 năm 2015;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 26/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chính sách hỗ trợ lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá và cước phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như sau:

1. Mục tiêu: Đảm bảo công tác quản lý tàu cá theo đúng quy định Luật Thủy sản năm 2017, thực hiện tốt công tác cứu nạn, cứu hộ khi tàu thuyền bị tai nạn sự cố khi hoạt động trên biển, đáp ứng yêu cầu của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU góp phần tháo gỡ cảnh báo "Thẻ vàng đối với sản phẩm thủy sản xuất khẩu của Việt Nam".

2. Đối tượng hỗ trợ:

Tổ chức, cá nhân thường trú tại tỉnh Khánh Hòa đăng ký tham gia khai thác hải sản xa bờ theo đúng quy định.

3. Điều kiện, thời gian, nội dung và mức hỗ trợ cụ thể:

a) Hỗ trợ lắp đặt thiết bị Giám sát hành trình trên tàu cá:

- Điều kiện hỗ trợ:

Tổ chức, cá nhân có tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên. Thực hiện đầy đủ các thủ tục đăng ký theo quy định và không vi phạm pháp luật.

Đã thực hiện lắp đặt thiết bị Giám sát hành trình theo quy định tại Điều 42 của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ.

Thiết bị giám sát hành trình của các đơn vị cung cấp đã được Tổng cục Thủy sản công bố đủ điều kiện theo tiêu chuẩn của thiết bị giám sát hành trình được quy định tại Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/03/2019 của Chính phủ và các văn bản liên quan

- Thời gian hỗ trợ: Năm 2020 - 2021

- Nội dung và mức hỗ trợ:

Hỗ trợ lắp đặt trang thiết bị giám sát hành trình cho môt tàu cá bình quân 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*)/thiết bị/tàu.

b) Hỗ trợ cước phí thuê bao dịch vụ Giám sát hành trình tàu cá:

- Điều kiện hỗ trợ:

Tổ chức, cá nhân có tàu cá đã lắp đặt thiết bị Giám sát hành trình theo Điểm a, Khoản 3, Điều 1 của Nghị quyết này.

- Thời gian hỗ trợ: năm 2020 - 2025

- Nội dung và mức hỗ trợ:

Hỗ trợ cước thuê bao hàng tháng cho tàu cá bình quân 175.000 đồng/tháng/thiết bị/tàu.

4. Trình tự, thủ tục và hồ sơ đề nghị hỗ trợ

- Trình tự và thủ tục hỗ trợ

Tổ chức, cá nhân sau khi hoàn thành việc mua và lắp máy giám sát hành trình nộp 01 bộ hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản).

Căn cứ vào hồ sơ hợp lệ của tổ chức, cá nhân nộp, Chi cục Thủy sản tổng hợp danh sách tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định hỗ trợ mỗi Quí một lần.

Căn cứ Quyết định hỗ trợ của Ủy ban nhân dân tỉnh, Kho bạc Nhà nước cấp huyện có trách nhiệm thông báo cho các đối tượng được hưởng biết lịch cấp tiền hỗ trợ mua máy giám sát hành trình.

Căn cứ Quyết định hỗ trợ của Ủy ban nhân dân tỉnh và lịch cấp tiền hỗ trợ do Kho bạc Nhà nước cấp huyện thông báo, đối tượng được hưởng hỗ trợ đến Kho bạc Nhà nước cấp huyện để làm thủ tục nhận tiền theo quy định.

Chi cục Thủy sản chịu trách nhiệm về hồ sơ đề nghị hỗ trợ và lưu trữ theo qui định.

- Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

Đơn đề nghị hỗ trợ (Mẫu đề nghị hỗ trợ theo Phụ lục đính kèm).

Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá, Giấy phép khai thác thủy sản (photo chứng thực).

Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ Giám sát tàu cá, Biên bản nghiệm thu dịch vụ giám sát hành trình tàu cá (có niêm phong thiết bị của đơn vị cung cấp thiết bị theo quy định)

Hóa đơn tài chính mua máy hoặc Giấy xác nhận đã lắp đặt thiết bị của đơn vị cung cấp thiết bị Giám sát hành trình.

Hóa đơn đóng cước phí (bản chính)

Chứng minh nhân dân (photo chứng thực)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa Khóa…. Kỳ họp thứ…thông qua ngày...tháng…năm 2020 và có hiệu lực từ ngày….tháng…..năm 2020./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2020/NQ-HĐND ngày tháng năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ KINH PHÍ

LẮP ĐẶT VÀ CƯỚC PHÍ THUÊ BAO HÀNG THÁNG CHO MÁY GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH (VMS)

Kính gửi: Chi cục Thủy sản Khánh Hòa

Tôi tên là:.....

Số CMND:.....Cấp ngày....., nơi cấp :.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại :.....

Là chủ tàu có số đăng ký:.....

Chiều dài tàu:.....

Nghề đăng ký hoạt động:.....

Vùng biển hoạt động:.....

Tôi đã thực hiện mua 01 máy giám sát hành trình tàu cá (VMS) theo đúng quy định Luật Thủy sản 2017 và Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 8/03/2019 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

Số tiền mua máy là:.....

Số tiền đề nghị hỗ trợ thiết bị là:.....

Số tháng hỗ trợ cước phí thuê bao là:.....

Số tiền đề nghị hỗ trợ là:.....

Tổng số tiền đề nghị hỗ trợ năm 20....là:.....

(*Bằng chữ* :.....

Tôi cam đoan thực hiện theo quy định của cơ quan quản lý về hệ thống máy giám sát hành trình khi khai thác thủy sản theo quy định./.

Khánh Hòa, ngày.....tháng.....năm 20..

Người làm đơn